TAND QUẬN THANH XUÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **137**/2020/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 117/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị BKL, sinh năm 1977.

ĐKHKTT và trú tại: Số 7 ngách 236/32 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Anh NNM, sinh năm 1977.

ĐKHKTT và trú tại: Số 2 TQC, phường VM, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Chị BKL và anh NNM thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị BKL và anh NNM có 02 con chung là NMĐ, sinh ngày 03/12/2003 và NMK, sinh ngày 19/4/2006. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị L trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh M.

Anh M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị L, anh M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị L, anh M tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị BKL và anh NNM.

- Về con chung: Chị BKL và anh NNM có 02 con chung là NMĐ, sinh ngày 03/12/2003 và NMK, sinh ngày 19/4/2006. Sau ly hôn, chị L được trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh M cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh M có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị L, anh M không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị L, anh M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị L, anh M đã nộp theo biên lai số AA/2016/0006890 và AA/2016/0006891 ngày 26/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lưu Viết Hiểu

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND quận Thanh Xuân;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự q.Thanh Xuân;*
- *UBND phường VM, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hs vụ án.*